

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19-4-2021

V/v: Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Lê Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Trọng Khá và ông Huỳnh Khắc Hiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thế Hiển – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 438/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/3/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trương Tấn L, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: tổ B, khu phố L2, phường C, T, Phú Yên.

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Mộng T, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: tổ B, khu phố L2, phường C, T, Phú Yên.

Các đương sự đều có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trương Tấn L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi (L) và chị Trần Thị Mộng T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, Phú Yên vào năm

2015. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn gay gắt, thường xuyên xảy ra xích mích, bất đồng quan điểm nên dẫn đến việc cãi vã lớn tiếng, nhiều khi xúc phạm lẫn nhau; sống được 05 năm mà 10 lần đòi ly hôn. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài hơn 01 năm qua, không thể giải quyết được và vợ chồng không còn sống chung với nhau từ tháng 9/2020 cho đến nay. Nay thấy tình cảm không còn, không thể sống chung được nữa nên tôi làm đơn kiên quyết xin ly hôn với chị T.

- Về con chung: có 02 con chung là Trương Ngọc An T, sinh ngày 30/3/2015 và Trương Gia H, sinh ngày 05/5/2016. Khi ly hôn, tôi xin nuôi 01 trong 02 con; còn giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Còn nếu Tòa buộc giao 02 con cho mẹ nuôi thì tôi sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi con 20.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

*\* Bị đơn bà Trần Thị Mộng T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: thông nhất theo trình bày của anh L về thời gian, nơi đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng cũng có xảy ra mâu thuẫn, cũng cãi vã nhau nhưng theo tôi không thường xuyên. Lần mâu thuẫn gần đây nhất, hai vợ chồng có xảy ra cãi vã nhau; vì tôi hiểu nhầm lời nói của chồng là xúc phạm tôi nên trong lúc nóng giận, không kiềm chế được cảm xúc, tôi có lỡ miệng xúc phạm đến anh L. Hiện tại vợ chồng không còn sống chung như anh L trình bày. Tôi đã nhận ra được cái sai của mình, tôi vẫn thương chồng, thương con nên cũng mong anh L cho tôi cơ hội nên tôi không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung như anh L trình bày. Hiện hai con đang sống cùng với tôi. Nếu ly hôn, tôi xin nuôi hai con. Còn việc cấp dưỡng nuôi con thì trên tinh thần tự nguyện của anh L. Nếu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi con 20.000.000 đồng/tháng thì tôi đồng ý.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

*\* Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xin được ly hôn với bị đơn, về con chung: xin nuôi 02 con, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn, về con chung: xin nuôi 02 con, không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình

công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn; về con chung: giao cháu Trương Ngọc An T, sinh ngày 30/3/2015 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trương Gia H, sinh ngày 05/5/2016 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Không xem xét; về án phí: nguyên đơn phải chịu theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn ông Trương Tấn L và bị đơn bà Trần Thị Mộng T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, Phú Yên vào năm 2015; là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn như các bên trình bày. Hiện vợ chồng không còn sống chung với nhau từ tháng 9/2020 cho đến nay. Nay thấy tình cảm không còn, không thể sống chung được nữa nên nguyên đơn làm đơn xin ly hôn với bị đơn. Xét thấy: Nguyên đơn và bị đơn đã không còn sống chung với nhau từ tháng 9/2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau, làm cho mâu thuẫn vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay, bị đơn cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là Trương Ngọc An T, sinh ngày 30/3/2015 và Trương Gia H, sinh ngày 05/5/2016. Hiện các con đang sống cùng bị đơn. Ly hôn, cả nguyên đơn và bị đơn đều xin nuôi 02 con và đều không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: Cả nguyên đơn, bị đơn đều đảm bảo đầy đủ các điều kiện để nuôi 02 con và hiện các con đã trên 36 tháng tuổi. Nhưng thấy rằng, từ trước đến nay các con đều sống chung cùng nhau và hiện đang sống cùng mẹ. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống của các con, tránh ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý bình thường của các con nên HĐXX không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cũng như đề nghị của Kiểm sát viên mà giao 02 con chung cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên nguyên đơn không phải cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn được quyền qua lại, thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Tấn L được ly hôn bà Trần Thị Mộng T.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên là Trương Ngọc An T, sinh ngày 30/3/2015 và Trương Gia H, sinh ngày 05/5/2016 cho bà Trần Thị Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu nên ông Trương Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn ông Trương Tấn L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0001744 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã, H. T;
- (Giấy CNKH số 28 ngày 20/3/2015)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Lê Mai**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Trọng Khá**

**Huỳnh Khắc Hiếu**

**Trần Lê Mai**

















**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

